TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CẦU NGANG
TỈNH TRÀ VINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 48/2023/QĐST-HNGĐ

Cầu Ngang, ngày 13 tháng 11 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 66/2023/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 10 năm 2023, giữa:

- *Nguyên đơn*: Chị Bùi Thị Ngọc D, sinh năm 1990. Địa chỉ: Ấp N, xã C, huyện V, tỉnh Bạc Liêu. Chỗ ở hiện nay: Tổ B, khu phố T, phường T, thành phố T, tỉnh Bình Dương.

- *Bị đơn*: Anh Phạm Hoàng P, sinh năm 1991. Địa chỉ: Ấp M, xã M, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55, 57, 5, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 03 tháng 11 năm 2023,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 03 tháng 11 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời gian 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Bùi Thị Ngọc D và anh Phạm Hoàng P.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Chị Bùi Thị Ngọc D và anh Phạm Hoàng P tự nguyện thuận tình ly hôn.

- Về nuôi con tên: Phạm Minh T, sinh ngày 05/3/2013, Phạm Thị Ngọc H, sinh ngày 09/6/2015, con tên Minh T có nguyện vọng sống chung với cha, con tên Ngọc H có nguyện vọng sống chung với mẹ.

Chị D và anh P thỏa thuận quyền nuôi con như sau:

+ Anh Phạm Hoàng P được quyền trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con Phạm Minh T, sinh ngày 05/3/2013.

+ Chị Bùi Thị Ngọc D được quyền trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con Phạm Thị Ngọc H, sinh ngày 09/6/2015.

Chị Bùi Thị Ngọc D và anh Phạm Hoàng P có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được quyền ngăn cản. Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

- Về cấp dưỡng nuôi con: Tòa án đã giải thích Điều 107, 110 của Luật hôn nhân và gia đình về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung khi ly hôn nhưng chị D và anh P không yêu cầu giải quyết nên không xem xét.

- Về tài sản chung của vợ chồng: Tòa án đã giải thích Điều 59 của Luật hôn nhân và gia đình về nguyên tắc chia tài sản chung khi ly hôn nhưng chị D và anh P không yêu cầu giải quyết nên không xem xét.

- Về số nợ phải thu, phải trả: Chị D và anh P không tranh chấp, không yêu cầu giải quyết nên không xem xét.

- Về án phí hôn nhân sơ thẩm: Chị D thỏa thuận nộp 150.000 đồng nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số 0019086 ngày 05 tháng 10 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cầu Ngang thu. Hoàn trả cho chị D số tiền còn lại là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

"Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7,7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự".

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND huyện Cầu Ngang;
- CCTHADS huyện Cầu ngang;
- UBND xã Kim Hoà;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án./.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Kim Thoa